

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 473/2023/LHST ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc Thuận tình ly hôn giữa:

1/ Chị **Đỗ Thị Minh T**, sinh năm 1994. CCCD số 0361940xxxxx do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021.

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ x, phường D, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

2/ Anh **Nguyễn Quang V**, sinh năm 1995. CCCD số 0370950xxxxx do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 21/9/2022.

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: P, thị trấn P1, Hện P2, tỉnh Ninh Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T tự nguyện kết hôn ngày 13/4/2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường D, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T có 01 con chung là cháu Nguyễn, sinh ngày 31/07/2018. Khi ly hôn, anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T thỏa thuận Gia H như sau: Anh Nguyễn Quang V sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H. Về cấp dưỡng nuôi con: chị Đỗ Thị Minh T và anh Nguyễn Quang V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Thỏa thuận của anh chị phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về chỗ ở sau ly hôn: Chị Đỗ Thị Minh T và anh Nguyễn Quang V tự lo chỗ ở mới, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về vay nợ: Anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Minh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh Nguyễn Quang V nhất trí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T. Giấy đăng ký kết hôn ngày 13/4/2018 của UBND phường D, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội không còn hiệu lực kể từ ngày ra quyết định này.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 31/07/2018. Giao cháu Nguyễn Gia H cho anh Nguyễn Quang V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Đỗ Thị Minh T và anh Nguyễn Quang V tự thoả thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Anh Nguyễn Quang V và những người thân trong gia đình anh V không được cản trở việc chị Đỗ Thị Minh T thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về chỗ ở sau ly hôn: Anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Anh Nguyễn Quang V và chị Đỗ Thị Minh T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị Minh T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0019xxx ngày 10/10/2023) nay được cHển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- UBND phường D,
Quận Cầu Giấy, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lương